

Số: 817/2022/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1092/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Vũ Hoàng C, sinh năm 1979; thường trú: 185/2A khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1980; thường trú: 185/2A khu phố H, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 176/1999, ngày 05/8/1999. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Nay ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất sau khi ly hôn ông Vũ Hoàng C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên Vũ Hoàng P, sinh ngày 01/9/2007 và Vũ Hoàng Q, sinh ngày 07/12/2009. Đối với 02 con chung Vũ Hoàng P, sinh ngày 10/3/2000, Vũ Hoàng Q, sinh ngày 19/9/2003 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng: Ông Vũ Hoàng C không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi hai con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng, thỏa thuận không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Hoàng C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên Vũ Hoàng P, sinh ngày 01/9/2007 và Vũ Hoàng P, sinh ngày 07/12/2009. Đối với 02 con chung Vũ Hoàng P, sinh ngày 10/3/2000, Vũ Hoàng Q, sinh ngày 19/9/2003 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng: Ông Vũ Hoàng C không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Sau khi ly hôn, người yêu cầu không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Vũ Hoàng C và bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003439 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (theo GCN số 176/1999, ngày 05/8/1999);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Vương